

Bộ, tỉnh: Tỉnh Đồng Nai
Cơ quan quản lý cấp trên: Tỉnh Đồng Nai
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Sở Y tế tỉnh Đồng Nai
Mã đơn vị: 1012512.1
Loại hình đơn vị: Đơn vị Quản lý nhà nước

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm						108.475						
4	Tài sản cố định khác						108.475						
	Bộ máy vi tính DPT CPU Intel Win 10	Cái	1	DPT CPU Intel Win 10 Core I3 - 12100	Việt Nam	2023	14.100	Mua sắm trực tiếp					
	Bộ máy vi tính DPT CPU Intel Win 10	Cái	1	DPT CPU Intel Win 10 Core I3 - 12100	Việt Nam	2023	14.100	Mua sắm trực tiếp					
	Bộ máy vi tính DPT CPU Intel Win 10	Cái	1	DPT CPU Intel Win 10 Core I3	Việt Nam	2023	14.100	Mua sắm trực tiếp					
	Laptop Dell Inspiron I5 3520	Cái	1	Dell Inspiron I5 3520 Intel core I5 - 1235U		2022	15.000	Mua sắm trực tiếp					

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Máy lạnh Mitshubishi Heavy SRK/SRC-12CT-S5	Cái	1	Mitshubishi Heavy SRK/SRC-12CT-S5	Thái Lan	2022	10.890	Mua sắm trực tiếp					
	Máy lạnh Mitsubishi Heavy SRK/SRC-12CT-S5	Cái	1	Mitsubishi Heavy SRK/SRC-12CT-S5	Thái Lan	2022	12.085						
	máy vi tính DPT CPU intel Win 10	Cái	1	DPT CPU intel Win 10	Việt Nam	2023	14.100	Mua sắm trực tiếp					
	Máy vi tính DPT CPU Intel Win 10	Cái	1	DPT CPU Intel Win 10 Core i3 - 12100	Việt Nam	2023	14.100						
	Tổng cộng						108.475						

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Nguyễn Ngọc Tuyết Trinh

Ngày 31 tháng 01 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Lê Quang Trung

Bộ, tỉnh: Tỉnh Đồng Nai
Cơ quan quản lý cấp trên: Tỉnh Đồng Nai
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Sở Y tế tỉnh Đồng Nai
Mã đơn vị: 1012512.1
Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
Năm 2023

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Kho lưu trữ									2019	1	4.239.236	3.391.389	1							
2	Nhà									2006	1	3.000.043	840.012	1							
3	Nhà kho lưu trữ									2014	1	95.774	57.464	1							
	Tổng cộng:										3	7.335.053	4.288.865	3							

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)


Nguyễn Ngọc Tuyết Trinh

Ngày 01 tháng 01 năm 2024..

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Lê Quang Trung

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2023

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xe ô tô		2	1.222.728	1.222.728		340.835							
1	BKS 60A-00868	Văn phòng Sở Y tế	1	852.728	852.728		340.835		x					
2	BKS 60C-1818	Văn phòng Sở Y tế	1	370.000	370.000				x					
II	Tài sản cố định khác		173	6.379.229	6.152.286	226.943	1.335.554							
1	Máy lạnh Toshiaba 1,5HP	Văn phòng Sở	1	12.652	12.652		6.326							
2	Máy lạnh Toshiaba 1,5HP	Văn phòng Sở	1	12.700	12.700		6.350							
3	Máy lạnh Panasonic 2HP (TTB 01 cửa)	Phòng Một cửa	1	14.498	14.498				x					
4	Máy lạnh Panasonic 1,5HP (TP.NVD)	Nghiệp Vụ Dược	1	10.250	10.250		513		x					
5	Máy lạnh Panasonic 1,5HP	Phòng Giám đốc	1	10.210	10.210				x					
6	Máy lạnh Mitsubishi heavy SRK/SRC-12CT-S5	Phòng Nghiệp Vụ	1	11.000		11.000	8.250							
7	Máy lạnh Mitsubishi Heavy SRK/SRC-12CT-S5	Đầu thầu tập trung	1	12.085	12.085		10.574		x					
8	Máy lạnh Mitsubishi Heavy SRK/SRC - 12CT-S5	Chánh Văn phòng	1	9.955	9.955		6.222							
9	Máy lạnh Mitsubishi Heavy 1,5HP	Tài chính	1	10.626	10.626		5.313							
10	Máy lạnh Mitsubishi Heavy	Thanh tra công vụ	1	12.392	12.392		9.294		x					
11	Máy lạnh Mitsubishi Heavy	Phòng họp	1	15.257		15.257	9.536							
12	Máy lạnh Mitsubishi Heavy SRK/SRC-12CT-S5	Phòng Nghiệp Vụ	1	10.890		10.890	9.529		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
13	Máy lạnh LG 2HP	Phòng Phó GD Lê Quang Trung	1	7.000	7.000				x					
14	Máy lạnh Daikin 1,5HP	Thanh tra hành chính công	1	11.700	11.700				x					
15	Máy in phun xách tay Canon IP110	Quản lý hành nghề	1	7.000	7.000				x					
16	Máy in màu HP CP1025 color	Nghiệp Vụ Dược	1	6.996	6.996				x					
17	Máy in HPPM402D	Quỹ Người nghèo	1	6.930		6.930								
18	Máy in Hp Pro 400 (DA NCNLT& giám sát)	Nghiệp Vụ Y 01	1	9.900	9.900				x					
19	Máy in HP P2055D	Trưởng phòng QLHN	1	5.600	5.600				x					
20	Máy in HP M402DN - C5F94A (Đầu thầu tập trung)	Đầu thầu tập trung	3	23.694	23.694									
21	Máy in HP LaserJet Pro MFP M428fdn	Phòng Kế hoạch Tài chính	1	9.950		9.950								
22	Máy in HP LaserJet Pro MFP M404fdn	Phòng Kế hoạch Tài chính	1	6.980	6.980		1.396							
23	Máy in HP 2055D	Quản lý hành nghề	1	6.500	6.500				x					
24	Máy in đa chức năng Canon MF-221D	Nghiệp Vụ Dược	1	6.545	6.545				x					
25	Máy in Canon LBP 214dw	Nhà kho	1	9.800	9.800		1.960							
26	Máy in Canon LBP 214dw	Phòng Nghiệp Vụ	1	9.800	9.800		1.960							
27	Máy in Canon LBP 214dw	Nhà kho	1	9.800	9.800		1.960							
28	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	Kế hoạch	1	10.750	10.750				x					
29	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	Phòng Phó GD Huỳnh Cao Hải	1	9.250	9.250				x					
30	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	Nghiệp Vụ Y 01	1	10.450	10.450				x					
31	Máy lạnh Toshiba 1,5HP (Chánh Thanh tra)	Chánh Thanh tra	1	11.590	11.590		2.898		x					
32	Thiết bị micro cho phòng họp CQ SYT	Văn phòng Sở Y tế	1	19.650	19.650				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
33	Thiết bị hệ thống âm thanh Nanomax (DA NCNLT)	Hội trường	1	48.816	48.816				x					
34	Thiết bị định tuyến cho P.Server	Phòng Công nghệ thông tin	1	29.480	29.480				x					
35	Phần mềm điều phối + chăm thủ thuốc	Kế hoạch	1	175.000	175.000		105.000		x					
36	Phần mềm DA CNTT giai đoạn 2 (2016-2018)	Phòng Công nghệ thông tin	1	512.814	512.814		307.688		x					
37	Phần mềm DA CNTT FPT	Văn phòng Sở Y tế	1	1.103.500	1.103.500		662.100		x					
38	Ổ cứng 146GB x 4 cho server	Phòng Công nghệ thông tin	1	14.344	14.344				x					
39	Máy vi tính DPT CPU Intel Win 10	Kế hoạch	1	14.100	14.100		11.280		x					
40	máy vi tính DPT CPU intel Win 10	Văn phòng Sở	1	14.100	14.100		11.280		x					
41	Máy vi tính để bàn màn hình LG CPU Asus Core i3 9100 1000GB	Phòng Kế hoạch Tài chính	1	14.949		14.949	2.990							
42	Máy vi tính	Quỹ Người nghèo	2	25.960		25.960								
43	máy scan HP Scanjet Pro 2500F1	Phòng Kế hoạch Tài chính	1	10.725	10.725		2.145							
44	Máy Scan HP 3000s2 (TTB 01 cửa)	Phòng Một cửa	1	13.640	13.640				x					
45	Máy in LBP151dw	Nghiệp Vụ Dược	1	6.094	6.094				x					
46	Máy Scan Duplex HP ScanJet Enterprise Flow 7000 S3	Văn thư	1	29.678	29.678									
47	máy photocopy Canon iR ADV 6555i III	Văn phòng Sở	1	88.200	88.200		27.563							
48	Máy photocopy Canon iR 2530 (Đầu thủ thuốc)	Quản lý hành nghề	1	83.500	83.500				x					
49	Máy laptop HP348G5	Phòng Nghiệp Vụ	1	11.200	11.200		2.240							
50	Máy laptop HP Pavilion 15-eg0007TU	Đầu thủ tập trung	1	14.980	14.980		5.992							
51	Máy Laptop HP Pavilion 15	Đầu thủ tập trung	1	14.980	14.980		5.992							
52	máy laptop HP Pavilion 15	Đầu thủ tập trung	1	14.980	14.980		5.992							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
53	Máy lạnh Toshiba 2HP	Phòng họp	1	14.740	14.740		7.370							
54	Máy lạnh Toshiba 2HP	Phòng họp	1	16.025	16.025				x					
55	Máy lạnh Toshiba 1HP	Văn thư	1	8.206	8.206				x					
56	Máy lạnh Toshiba 1,5HP (P.server)	Phòng Công nghệ thông tin	1	10.150	10.150		2.538		x					
57	Máy lạnh Toshiba 1,5HP (P.NVY2)	Nghiệp Vụ Y 01	1	13.830	13.830		692		x					
58	Máy lạnh Toshiba 1,5HP (P.Hội trường lớn))	Hội trường	1	13.830	13.830		692		x					
59	Máy lạnh Toshiba 1,5HP (Đầu thầu thuốc)	Nghiệp Vụ Dược	2	36.162	36.162		1.808		x					
60	Máy photocopy Ricoh MP 3055SP	Văn phòng Sở Y tế	1	89.993		89.993								
61	Máy ghi âm Sony +máy ảnh Canon (P.Thanh tra)	Thanh tra hành chính công	2	17.765	17.765				x					
62	Máy fax Brother 2840	Quỹ Người nghèo	1	6.900		6.900								
63	Máy chủ server phục vụ công tác đầu thầu thuốc	Nghiệp Vụ Dược	1	99.320	99.320				x					
64	CPU I5 Asus (P.KHTC)	Kế hoạch	1	14.190	14.190				x					
65	Board giao tiếp nguồn cho Server	Phòng Công nghệ thông tin	1	16.170	16.170				x					
66	Bộ máy vi tính màn hình Compad F191 +CPU Zip (TTB 01 cửa)	Phòng Một cửa	1	16.720	16.720				x					
67	Bộ máy vi tính màn hình cảm ứng PC HP 22-2027d AiO 21.5" Touch (TTB 01 cửa)	Phòng Một cửa	1	29.480	29.480				x					
68	Bộ máy vi tính LG và thùng CPU I3 (P.Thanh tra)	Thanh tra hành chính công	1	23.793	23.793				x					
69	Bộ máy vi tính LG -CPU Deluxe	Văn thư	1	13.079	13.079				x					
70	Bộ máy vi tính Intel CPU Core I 3 6100	Phòng Nghiệp Vụ	1	14.982	14.982									
71	Bộ máy vi tính Intel CPU Core I 3 6100	Phòng Phó GĐ Tài	1	14.982	14.982									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
72	Bộ máy vi tính Intel Core I3 9100	Phòng Kế hoạch Tài chính	1	14.970	14.970		2.994							
73	Bộ máy vi tính FPT (DA CNTT)	Tài chính	1	10.859	10.859				x					
74	Bộ máy vi tính DPT CPU Intel Win 10	Thanh tra xử lý vi phạm	1	14.100	14.100		11.280		x					
75	Bộ máy vi tính DPT CPU Intel Win 10	Tài chính	1	14.100	14.100		11.280		x					
76	Bộ máy vi tính DPT CPU Intel Win 10	Phòng Nghiệp Vụ	1	14.100	14.100		11.280		x					
77	Bộ Máy vi tính để bàn hiệu TVB	Văn phòng Sở	1	9.900	9.900		1.980							
78	Bộ Máy vi tính để bàn hiệu TVB	Văn phòng Sở	1	9.900	9.900		1.980							
79	Bộ Máy vi tính để bàn hiệu TVB	Thanh tra công vụ	1	9.900	9.900		1.980							
80	Bộ Máy vi tính để bàn hiệu TVB	Phòng Nghiệp Vụ	1	9.900	9.900		1.980							
81	Bộ Máy vi tính để bàn hiệu TVB	Phòng Nghiệp Vụ	1	9.900	9.900		1.980							
82	Bộ Máy vi tính để bàn hiệu TVB	Phòng Nghiệp Vụ	1	9.900	9.900		1.980							
83	Bộ Máy vi tính để bàn hiệu TVB	Văn phòng Sở	1	9.900	9.900		1.980							
84	Bộ máy vi tính để bàn hiệu TVB	Văn phòng Sở	1	9.900	9.900		1.980							
85	Bộ Máy vi tính để bàn hiệu TVB	Kế hoạch	1	9.900	9.900		1.980							
86	Bộ Máy vi tính để bàn hiệu TVB	Văn phòng Sở	1	9.900	9.900		1.980							
87	Bộ máy vi tính CPU Asus màn hình LG (P.Thanh tra)	Thanh tra công vụ	1	14.982	14.982				x					
88	Bộ máy vi tính chủ (DA CNTT FPT)	Phòng Công nghệ thông tin	2	250.581	250.581				x					
89	Bộ máy vi tính (CT PT nguồn nhân lực Y tế)	Phòng Một cửa	1	20.370	20.370				x					
90	Bàn họp hội trường CQ SYT	Văn phòng Sở Y tế	1	90.300	90.300		11.288		x					
91	CPU I5 Asus (P.NVD)	Nghiệp Vụ Dược	1	14.190	14.190				x					
92	CPU vi tính SAMA (nguồn cải cách tiền lương -phí để lại)	Văn phòng Sở Y tế	7	75.845	75.845				x					
93	CPU vi tính SAMA (P.KHTC)	Kế hoạch	1	11.385	11.385				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
94	CPU vi tính SAMA Intel G3460	Chánh Văn phòng	1	9.130	9.130				x					
95	Máy chiếu + màn chiếu Panasonic (Điều dưỡng)	Nghiệp Vụ Y 01	1	20.887	20.887				x					
96	Máy chiếu + màn chiếu Panasonic (DA NCNLTT& giám sát)	Hội trường	1	38.029	38.029				x					
97	Máy Canon LBP 214dw	Phòng Nghiệp Vụ	1	9.800	9.800		1.960							
98	Laptop Sony VAIO SVS 13123CV (DA NCNLTT& giám sát)	Kế hoạch	1	24.695	24.695				x					
99	Laptop HP348G5	Văn phòng Sở	1	11.200	11.200		2.240							
100	Laptop HP15-da0443TX	Phòng Phó GD Tài	1	14.982		14.982	2.996							
101	Laptop HP15-da0443TX	Phòng Nghiệp Vụ	1	14.982		14.982	2.996							
102	Laptop HP màu xám (Đầu thầu thuốc)	Nghiệp Vụ Dược	8	99.880	99.880				x					
103	Laptop HP màu bạc 14-ac023TU core i3-5010U	Quản lý hành nghề	1	12.980	12.980				x					
104	Laptop HP 250 G6	Đầu thầu tập trung	6	89.958	89.958									
105	Laptop HP 15 -da0054TU 4ME68PA	Đầu thầu tập trung	5	69.960	69.960									
106	Laptop đen Dell Vostro 3568 - VTI321072NF I3-7020U	Chánh Thanh tra	1	14.960	14.960									
107	Laptop DELL màu xám (PGĐ Trung)	Phòng Phó GD Lê Quang Trung	1	14.960	14.960				x					
108	Thiết bị phần cứng cho Server (sửa chữa)	Phòng Công nghệ thông tin	1	8.030	8.030				x					
109	Laptop Dell Inspiron I5 3520	Phó Giám đốc - Lắm	1	15.000	15.000		12.000		x					
110	Kệ sắt đựng hồ sơ lưu trữ	Nhà kho	1	11.400	11.400				x					
111	Kệ đựng hồ sơ đầu thầu thuốc 2,8 x 2,2 x 0,6	Nhà kho	10	54.000	54.000				x					
112	Kệ đựng hồ sơ đầu thầu thuốc 2,2 x 2,5 x 0,6	Nhà kho	1	6.400	6.400				x					
113	Kệ đựng hồ sơ đầu thầu thuốc 2,2 x 2 x 0,6	Nhà kho	1	5.120	5.120				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
114	Kệ đựng hồ sơ 2,2 x 2,8 x 0,6 (Đầu thầu thuốc)	Nhà kho	10	54.000	54.000				x					
115	Kệ đựng hồ sơ 2,2 x 2,5 x 0,55	Nhà kho	3	15.750	15.750				x					
116	Hệ thống trang thiết bị hội nghị giao ban trực tuyến.	Văn phòng Sở Y tế	1	99.550	99.550				x					
117	Hệ thống Server (Dự án CNTT FPT) giai đoạn 2 (2016-2018)	Phòng Công nghệ thông tin	1	1.664.719	1.664.719				x					
118	Hệ thống Server (Dự án CNTT FPT)	Phòng Công nghệ thông tin	1	137.125	137.125				x					
119	Hệ thống camera bộ phận một cửa (TTB 01 cửa)	Phòng Một cửa	1	20.689	20.689				x					
120	Hệ thống âm thanh phòng họp giao ban	Hội trường	1	99.850	99.850				x					
121	CPU vi tính SAMA Intel core I 3 4160	Quản lý hành nghề	1	10.835	10.835				x					
122	CPU vi tính SAMA Intel core I 3 4160	Tài chính	2	21.670	21.670				x					
123	Kết sắt	Tài chính	1	5.000	5.000				x					
124	Tủ đựng hồ sơ của Giám Đốc (BQLDA HIV)	Phòng Phó GD Huỳnh Cao Hải	1	5.150		5.150								

Ngày 31. tháng 01. năm 2024.

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)



Nguyễn Ngọc Tuyết Trinh

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Lê Quang Trung